

Bản án số: 92/2018/HS-PT

Ngày 07-3-2018

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Lê Kim Loan

Các Thẩm phán: 1. Ông Trương Công Huân
2. Ông Vũ Hoài Nam

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Kim Thanh Xuân – Thư ký Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Ông Lê Trung Tuấn - Kiểm sát viên

Ngày 07 tháng 3 năm 2018 tại trụ sở Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số: 41/HSPT ngày 18 tháng 01 năm 2018 đối với bị cáo Bùi Minh H do có kháng cáo của bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số: 134/2017/HSST ngày 19 tháng 12 năm 2017 của Tòa án nhân dân Quận 6, Thành phố Hồ Chí Minh.

- Bị cáo có kháng cáo:

Bùi Minh H; giới tính: nam; sinh ngày 21 tháng 5 năm 1994 tại Thành phố Hồ Chí Minh; thường trú: Phường B, Quận A, Thành phố Hồ Chí Minh; nghề nghiệp: làm công; trình độ văn hoá: 12/12; dân tộc: Kinh; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: C và bà: M; hoàn cảnh gia đình: bị cáo chưa có vợ, con; tiền án: không; tiền sự: không; bị bắt tạm giam ngày: 11-9-2017 (có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Do cần tiền để chi trả khoản nợ cho chủ hàng, Bùi Minh H nảy sinh ý định cướp tài sản. Khoảng 19 giờ 00 ngày 11-9-2017, bị cáo điều khiển xe gắn máy biển số 59K2-069.20 đi trên đường để tìm tài sản chiếm đoạt. Khi đến cửa hàng bán quần áo số X đường D, Phường E, Quận A, Thành phố Hồ Chí Minh của bà Nguyễn Thị Bé T, bị cáo dựng xe bên ngoài rồi đi vào bên trong cửa hàng giả vờ mua túi xách, quần Jeans rồi kêu bà T tính tiền. Lợi dụng lúc bà T tính tiền, bị cáo quan sát xung quanh thì thấy cháu Nguyễn Huy Vĩnh K (con bà T, sinh ngày

03-12-2012) đang ngồi chơi gần chỗ bà T liền đi đến dùng tay trái nắm vai cháu K, tay phải rút con dao giấu trong ba lô ra uy hiếp yêu cầu bà T đưa tiền và điện thoại. Ngay lập tức, bà T mở cửa chạy ra ngoài tri hô. Thấy vậy, bị cáo cũng chạy ra ngoài, lấy xe tải thoát thì bị quần chúng xung quanh đuổi theo bắt giữ giao cho công an Phường E, Quận A.

Tại bản án hình sự sơ thẩm số 134/2017/HSST ngày 19 tháng 12 năm 2017 của Tòa án nhân dân Quận 6, Thành phố Hồ Chí Minh đã quyết định:

Tuyên bố bị cáo Bùi Minh H phạm tội “Cướp tài sản”.

Áp dụng điểm d khoản 2 Điều 133; điểm h khoản 1 Điều 48; điểm g, p khoản 1, khoản 2 Điều 46 và Điều 45 của Bộ luật Hình sự năm 1999, được sửa đổi, bổ sung năm 2009.

Xử phạt: Bùi Minh H 07 (bảy) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày 11-9-2017.

Ngoài ra, bản án tuyên về xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo theo luật định.

Sau khi xử sơ thẩm, ngày 22-12-2017, bị cáo Bùi Minh H có đơn kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo Bùi Minh H cho rằng chỉ dùng tay không chế cháu K chứ không dùng dao như Cáo trạng truy tố. Bị cáo giữ nguyên yêu cầu kháng cáo.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh sau khi phân tích tính chất của vụ án, những tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ, đề nghị Hội đồng xét xử không chấp nhận kháng cáo của bị cáo, giữ nguyên bản án sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

Vào khoảng 19 giờ 00 ngày 11-9-2017, tại cửa hàng bán quần áo số X đường D, Phường E, Quận A, Thành phố Hồ Chí Minh, Bùi Minh H đã có hành vi dùng tay trái nắm vai cháu Nguyễn Huy Vĩnh K, tay phải rút con dao giấu trong ba lô ra uy hiếp cháu K và yêu cầu mẹ cháu K là bà Nguyễn Thị Bé T đưa tiền và điện thoại. Với hành vi trên, Tòa án cấp sơ thẩm đã áp dụng Điều 133 của Bộ luật Hình sự năm 1999, được sửa đổi, bổ sung năm 2009 để xét xử bị cáo Bùi Minh H về tội “Cướp tài sản” là đúng người, đúng tội.

Bị cáo Bùi Minh H kháng cáo, đơn kháng cáo làm trong hạn luật định là hợp lệ.

Xét kháng cáo của bị cáo, Hội đồng xét xử cấp phúc thẩm xét thấy:

Tại Biên bản bắt người phạm tội quả tang (BL 22-23); Bản tự khai, Biên bản ghi lời khai, Biên bản hỏi cung bị can đối với Bùi Minh H (BL 50, 51, 52, 53, 24-25, 26-27, 30-31, 32-33, 80-81); Biên bản ghi lời khai bà Nguyễn Thị Bé

T (BL 42-43, 44-45), cháu Nguyễn Huy Vĩnh K (BL 46-47, 48-46), người làm chứng (BL 34-35, 36-37, 38-39)... đều thể hiện: Do không có tiền bồi thường cho chủ hàng nên Bùi Minh H nảy sinh ý định cướp tài sản. Ngày xảy ra vụ án, bị cáo đem theo 01 con dao gọt trái cây (để vào ba lô) rồi đi xe từ nhà đến khu vực chợ L để tìm tài sản chiếm đoạt. Khi đến cửa hàng bán quần áo của bà Nguyễn Thị Bé T, bị cáo giả vờ mua 01 cái túi và 01 cái quần. Trong lúc bà T tính tiền, bị cáo quan sát xung quanh, thấy cháu K nên rút con dao từ ba lô ra và dùng tay trái nắm vai cháu K, dùng tay phải cầm dao hướng vào cháu và kêu bà T đưa tài sản. Bị cáo vừa đe dọa xong thì bà T mở cửa chạy ra ngoài và tri hô “Cướp, cướp”. Bị cáo bỏ chạy thì bị người dân đạp ngã xe, không chế đưa về trụ sở công an Phường E, Quận A cùng với tang vật là con dao.

Như vậy, việc bị cáo cho rằng chỉ dùng tay không chế cháu K là không có căn cứ để chấp nhận. Tòa án cấp sơ thẩm xử phạt bị cáo mức hình phạt 07 (bảy) năm tù là đã xem xét đến sự tương quan giữa tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự là phạm tội với trẻ em với các tình tiết giảm nhẹ như thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, phạm tội nhưng gây thiệt hại không lớn...

Tại phiên tòa phúc thẩm, không có tình tiết nào mới để xem xét cho bị cáo, mức hình phạt đã tuyên là phù hợp nên Hội đồng xét xử chấp nhận quan điểm của Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh, không chấp nhận kháng cáo của bị cáo, giữ nguyên bản án sơ thẩm.

Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm a khoản 1, khoản 2 Điều 355; Điều 356 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015.

Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Bùi Minh H.

Giữ nguyên bản án sơ thẩm.

Tuyên bố bị cáo Bùi Minh H phạm tội “Cướp tài sản”.

Áp dụng điểm d khoản 2 Điều 133; điểm h khoản 1 Điều 48; điểm g, p khoản 1, khoản 2 Điều 46 và Điều 45 của Bộ luật Hình sự năm 1999, được sửa đổi, bổ sung năm 2009.

Xử phạt: Bùi Minh H 07 (bảy) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày 11-9-2017.

Bị cáo phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự phúc thẩm.

Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND tối cao; (1)
- TAND cấp cao tại TP.HCM; (1)
- VKSND TP.HCM; (3)
- VKSND Quận 6; (1)
- P.PC53 - CATP; (1)
- Bị cáo; (1)
- Trại giam; (1)
- Thi hành án Quận 6; (2)
- TAND Quận 6; (1)
- Công an Quận 6; (1)
- UBND nơi BC cư trú; (1)
- Sở Tư pháp; (1)
- Lưu, Tòa Hình sự, hồ sơ (22) (7).

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lê Kim Loan